

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 120/2024/NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày 06 tháng 12 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Quy định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở
trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ 28**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10/11/2022;

Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Nghị định số 61/2023/NĐ-CP ngày 16/8/2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư;

Xét Tờ trình số 209/TTr-UBND ngày 20/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

2. Đối tượng áp dụng

a) Nghị quyết này áp dụng đối với các cơ quan Nhà nước (gồm: các cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; các đơn vị sự nghiệp công lập; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã; các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn), các cơ quan thuộc hệ thống tổ chức của Đảng Cộng sản Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; các đơn vị vũ trang nhân dân, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh (viết tắt là cơ quan, đơn vị, địa phương); các doanh nghiệp

Nhà nước thuộc UBND tỉnh; các tổ chức có sử dụng lao động (gọi tắt là tổ chức) trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

b) Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố, người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh.

c) Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Điều 2. Nguyên tắc và mục tiêu thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh

1. Nguyên tắc đảm bảo thực hiện dân chủ ở cơ sở

a) Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, sự chỉ đạo, quản lý của chính quyền; vai trò nòng cốt của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả trong thực hiện dân chủ ở cơ sở; phù hợp thống nhất các quy định của pháp luật về nguyên tắc thực hiện dân chủ ở cơ sở, các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở và các quy định, cách thức thực hiện dân chủ ở cơ sở.

b) Thực hiện dân chủ ở cơ sở phải thường xuyên, liên tục, trở thành nề nếp; nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan, đơn vị, địa phương và các tổ chức trên địa bàn tỉnh; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong việc thực hiện dân chủ ở cơ sở; phát huy những nhân tố mới, tích cực và điển hình tiên tiến ở cơ sở, góp phần thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của tổ chức, cơ quan, đơn vị, địa phương.

c) Các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở phải kịp thời, nghiêm túc, phù hợp với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị; gắn thực hiện dân chủ ở cơ sở với công tác cải cách hành chính, với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

2. Mục tiêu thực hiện dân chủ ở cơ sở

a) 100% người được giao nhiệm vụ thực thi pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở; thành viên Ban Thanh tra Nhân dân, thành viên Ban giám sát đầu tư của cộng đồng được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về thực hiện dân chủ ở cơ sở; Trưởng thôn, Tổ Trưởng tổ dân phố, Trưởng ban công tác Mặt trận được tham gia tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

b) 100% tổ chức, cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện tuyên truyền, quán triệt, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trong việc thực hiện dân chủ ở cơ sở; thực hiện nghiêm các quy định về thực hiện dân chủ ở cơ sở; phát huy dân chủ đi đôi với giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương, thực hiện công khai, minh bạch các nội dung phải công khai theo quy định.

c) 100% tổ chức, cơ quan, đơn vị, địa phương phổ biến, triển khai và tổ chức thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện dân chủ ở cơ sở, thực hiện chuyển đổi số trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn.

d) 100% tổ chức, cơ quan, đơn vị, địa phương ban hành quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở; hương ước, quy ước của thôn, tổ dân phố phải được rà soát, sửa đổi, bổ sung theo quy định.

đ) 100% tổ chức, cơ quan, đơn vị, địa phương hỗ trợ, tạo điều kiện để Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và phát huy hiệu quả hoạt động tại cơ sở.

Điều 3. Các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh

1. Bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho người được giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở

a) Tổ chức chương trình đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động vững về chuyên môn, nghiệp vụ, có tư duy triển khai thực hiện pháp luật, có kỹ năng thu thập và xử lý thông tin nhanh nhạy, ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin vào quản lý nhà nước trong thực hiện dân chủ ở cơ sở.

b) Phối hợp các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, báo cáo viên đảm bảo uy tín, tiêu chuẩn trong giảng dạy; thường xuyên đổi mới phương pháp, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng nhu cầu thực tiễn.

c) Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động chủ động nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ trên nền tảng năng lực, trình độ và phẩm chất cần thiết để hiện thực hóa đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở; nâng cao nhận thức cộng đồng về việc bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở

a) Thường xuyên tuyên truyền, quán triệt các nội dung thực hiện dân chủ ở cơ sở bằng nhiều hình thức, đa dạng, phong phú như: tuyên truyền thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, qua các cuộc họp của cơ quan, cuộc họp thôn, tổ dân phố, buổi sinh hoạt văn hóa cộng đồng.

b) Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác hiệu quả tiện ích của chính quyền số trong công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp hoặc trên các thiết bị di động; tuyên truyền qua các cuộc thi tìm hiểu pháp luật, trong đó có Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

c) Đẩy mạnh công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; giữa Ủy ban nhân dân các cấp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc cung cấp thông tin, tham gia góp ý vào các dự thảo văn bản có liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân trước khi triển khai thực hiện theo quy định của pháp luật; nghiên cứu đặc điểm, tình hình của từng địa bàn, đối tượng cần được tuyên truyền pháp luật để có nội dung, phương pháp tuyên truyền phù hợp.

d) Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả và chất lượng giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội và của cộng đồng dân cư trong việc thực hiện pháp luật và thực hiện dân chủ ở cơ sở.

3. Nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, vai trò nêu gương của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố trong việc thực hiện dân chủ và bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở; lấy mức độ thực hiện dân chủ ở cơ sở của các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức là một trong những căn cứ đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

a) Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương và tổ chức trong xây dựng, thực hiện dân chủ ở cơ sở, giải quyết những vấn đề Nhân dân quan tâm kiến nghị, phản ánh chính đáng trong phạm vi lãnh đạo, quản lý.

b) Duy trì thực hiện hiệu quả các hình thức dân chủ trực tiếp; mở rộng mô hình người dân trực tiếp đánh giá sự hài lòng đối với tổ chức, cơ quan, đơn vị, cá nhân; nâng cao hiệu quả, tính thiết thực trong công tác vận động Nhân dân, tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc và niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, chính quyền.

c) Thực hiện nghiêm Luật Tiếp công dân; tăng cường đối thoại, trao đổi thông tin hai chiều trong hệ thống chính trị với người dân, doanh nghiệp; quan tâm giải quyết hiệu quả đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân từ cơ sở; hướng dẫn công dân chấp hành tốt các quy định pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

d) Tập trung chỉ đạo, cụ thể hóa phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân hưởng thụ”; thực hiện công khai các hoạt động của cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức có sử dụng lao động bằng nhiều hình thức khác nhau theo đúng quy định (trừ các thông tin thuộc bí mật Nhà nước); tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hàng năm theo đúng quy định, định kỳ 06 tháng một lần tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết hội nghị; thực hiện lấy ý kiến tham gia vào các quy chế hoạt động của cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp; bảo đảm các điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân được tham gia kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện các nội dung đã bàn, quyết định theo quy định tại Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và văn bản pháp luật khác có liên quan.

đ) Thực hiện rà soát, đánh giá, kịp thời sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy chế, quy ước, hương ước về thực hiện dân chủ ở cơ sở đã ban hành nhưng có nội dung chưa phù hợp với thực tiễn của từng cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp.

e) Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có trách nhiệm tích cực, gương mẫu tham gia ý kiến, bàn và quyết định các nội dung được xin ý kiến

nhằm bảo đảm tốt hơn quyền, lợi ích của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nghiêm túc thực hiện các quyết định đã được tập thể thống nhất.

g) Công dân, hộ gia đình tích cực quan tâm đến công việc chung của cộng đồng dân cư; có trách nhiệm tham gia hoặc cử đại diện hộ gia đình tham gia họp bàn, thảo luận, quyết định các nội dung và thực hiện nghiêm túc các nội dung thuộc trách nhiệm đã được cộng đồng dân cư quyết định bằng văn bản.

h) Hàng năm, xem xét mức độ thực hiện dân chủ ở cơ sở gắn với thực hiện công tác cải cách hành chính tại các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập để làm căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

4. Nâng cao chất lượng hoạt động và phát huy vai trò của Ban Thanh tra Nhân dân trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước, địa phương và Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng ở địa phương

a) Củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Thanh tra Nhân dân ở cơ quan, đơn vị, ở doanh nghiệp nhà nước; Ban Thanh tra Nhân dân ở xã, phường, thị trấn; Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng. Lựa chọn những người đủ điều kiện, tiêu chuẩn để bầu làm thành viên và đảm bảo các điều kiện hoạt động, được tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho thành viên Ban Thanh tra Nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật.

b) Ban Thanh tra Nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng xây dựng kế hoạch hoạt động trong năm, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên để tổ chức thực hiện; tổ chức các hoạt động kiểm tra, giám sát theo quy định của pháp luật và kế hoạch đề ra; phát huy vai trò, trách nhiệm đại diện cho công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trong thực hiện kiểm tra, giám sát tại cơ sở; tiếp nhận, giải quyết kịp thời hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết các kiến nghị, phản ánh của công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân.

5. Hỗ trợ, khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin, khoa học - kỹ thuật, trang bị phương tiện kỹ thuật và bảo đảm các điều kiện cần thiết khác cho việc tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở phù hợp với tiến trình xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, xã hội số

a) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động và tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở phù hợp với tiến trình xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, xã hội số.

b) Xây dựng và phát triển hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của tỉnh phục vụ chuyển đổi số. Bố trí trang thiết bị đầy đủ, hiện đại trong hoạt động điều hành của các cơ quan hành chính và phục vụ hành chính công. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa cấp huyện, cấp xã thực hiện công khai, minh bạch trong tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính của công dân, tổ chức theo quy định của pháp luật.

c) Kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ những người được bố trí chuyên

trách, kiêm nhiệm công tác công nghệ thông tin ở các cơ quan, đơn vị, địa phương; đi đôi với việc bồi dưỡng, nâng cao khả năng khai thác, sử dụng công nghệ thông tin về thực hiện dân chủ ở cơ sở cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân.

d) Sử dụng hòm thư điện tử, mạng xã hội để thông báo, đồng thời tiếp nhận ý kiến phản ánh, đóng góp của tổ chức, cá nhân trong thực hiện dân chủ ở cơ sở; mở rộng áp dụng các tiện ích cung cấp, hỗ trợ người dân trong thực hiện các dịch vụ công, mã QR Code tại bộ phận một cửa để người dân tiếp cận thanh toán tiện ích công, đánh giá công tác tiếp công dân, giải quyết các thủ tục hành chính.

6. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện dân chủ ở cơ sở

a) Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện dân chủ ở cơ sở và việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao ý thức, tinh thần trách nhiệm và thái độ phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, nhất là trong các lĩnh vực liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của Nhân dân.

b) Phát huy dân chủ trong quá trình thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo; trong tiếp công dân, đối thoại để giải quyết khiếu nại, tố cáo của người dân trên cơ sở lắng nghe ý kiến, tâm tư, nguyện vọng của người dân và tổ chức lấy ý kiến của các cấp, các ngành có liên quan để giải quyết, đảm bảo dân chủ, khách quan, đúng pháp luật, thấu tình, đạt lý và minh bạch để người dân đồng tình, góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và chính quyền.

c) Xử lý kịp thời những hành vi vi phạm quy định về thực hiện dân chủ ở cơ sở; nghiêm cấm và xử lý nghiêm người đứng đầu có hành vi cản trở việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan, đơn vị, đồng thời kiên quyết xử lý những hành vi lợi dụng dân chủ để vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và quyền làm chủ của Nhân dân, cản trở việc thực hiện nhiệm vụ thực hiện dân chủ ở cơ sở của cơ quan, đơn vị.

d) Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo kết quả thực hiện dân chủ ở cơ sở tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương.

7. Khen thưởng, kỷ luật

a) Khen thưởng: Kịp thời biểu dương, khen thưởng theo thẩm quyền hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền khen thưởng các gương điển hình, các cá nhân, tổ chức có nhiều thành tích trong việc phát huy và tổ chức thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở.

b) Kỷ luật: Phát hiện và xử lý nghiêm các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về thực hiện các quy định về dân chủ ở cơ sở theo thẩm quyền.

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí triển khai thực hiện Nghị quyết được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định phân cấp quản lý ngân sách hiện hành, trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương và các nguồn lực hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị khóa VIII, Kỳ họp thứ 28 thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2025. /.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, Chính phủ;
- Các Bộ: Nội vụ, Tài chính;
- Vụ Pháp chế các Bộ: Nội vụ, Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Công an tỉnh, BCH Quân sự tỉnh, BCHĐ Biên phòng tỉnh;
- Đảng ủy Khối CQ&DN tỉnh;
- VP TU, VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, VP UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Các Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy;
- TTHĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- TTHĐND, UBND các xã, phường, thị trấn;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh (đăng công báo);
- Lưu: VT, P.CTHĐ (P).

CHỦ TỊCH**Nguyễn Đăng Quang**